

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
LIÊN SỞ XÂY DỰNG – TÀI CHÍNH

CÔNG BỐ GIÁ GỐC VẬT LIỆU XÂY DỰNG

QUÝ III NĂM 2019 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

(Công bố số /CBLN–XD-TC ngày / /2019 của Liên Sở Xây dựng –
Tài chính, tỉnh Quảng Bình)

Quảng Bình, tháng 9 năm 2019

Số: /CBLN-XD-TC

Quảng Bình, ngày tháng năm 2019

CÔNG BỐ

Giá gốc vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình quý III năm 2019

LIÊN SỞ XÂY DỰNG – TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/201/QH13 ban hành ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào mặt bằng giá các loại vật liệu trên thị trường các khu vực trong tỉnh,

Liên Sở Xây dựng - Tài chính Quảng Bình Công bố giá gốc vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh quý III năm 2019 và hướng dẫn áp dụng như sau (Kèm theo Bảng giá chi tiết ở các phụ lục):

1. Bảng giá vật liệu do Sở Xây dựng công bố để các chủ đầu tư tham khảo áp dụng hoặc vận dụng làm cơ sở cho việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, điều chỉnh dự toán, xác định giá xây dựng công trình và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình sử dụng vốn nhà nước (bao gồm: vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn phát triển chính thức, vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước, vốn tín dụng do nhà nước bảo lãnh và vốn đầu tư khác của nhà nước). Khuyến khích các Dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng các nguồn vốn khác áp dụng.

2. Giá các loại vật liệu xây dựng trong công bố này là giá phổ biến trên thị trường, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và đã tính chi phí bốc lên phương tiện vận chuyển bên mua. Thời gian áp dụng từ ngày 01/7/2019 đến khi có Công bố mới.

3. Giá vật liệu đến hiện trường công trình, chủ đầu tư căn cứ hướng dẫn của Thông tư số 06/2016/TT- BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng và điều kiện cụ thể của từng công trình để xem xét xác định.

4. Một số vấn đề khác:

4.1 Giá khuôn ngoại và cửa gỗ các loại trong Công bố này được quy định như sau:

- Giá khuôn ngoại và cửa gỗ nhóm III có trong Công bố là giá gỗ Huyện. Các loại gỗ khác thuộc gỗ nhóm III được nhân hệ số điều chỉnh K như sau :

Gỗ Trường: $K = 0,9$

Gỗ Dổi: $K = 1,1$

- Giá cửa gỗ các loại đã bao gồm ke, lề, chốt, móc, khóa ổ ngang, kính màu dày 5mm ;

4.2 Đơn giá nẹp khuôn ngoại được tính theo md trong Công bố này là đơn giá thi công hoàn thành (bao gồm hao phí vật liệu, nhân công và máy thi công gia công và lắp đặt hoàn thiện).

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì chưa rõ hoặc vướng mắc đề nghị cá nhân, tổ chức phản ánh về Sở Xây dựng, Sở Tài chính để xem xét, giải quyết./.

SỞ XÂY DỰNG QUẢNG BÌNH
KT.GIÁM ĐỐC
P.GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI CHÍNH QUẢNG BÌNH
KT.GIÁM ĐỐC
P.GIÁM ĐỐC

Hoàng Minh Thái

Lê Thị Tuyền